



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI
Số 51 Vũ Trọng Phụng, Thanh xuân, Hà nội
Điện thoại: 04 8585684 Fax : 04 8585563
Email: thanhcd@gmail.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----



Số 204 /KT-HAS
V/v Báo cáo thường niên 2008

Hà nội, ngày 20 tháng 4 năm 2009

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2008

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1, Lịch sử hình thành và phát triển.

Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà Nội tiền thân là một đội xây dựng thuộc Bưu điện Hà Nội với tên gọi Đội Công trình, năm 1979 Đội Công trình được đổi tên thành Công ty Xây dựng Bưu điện Hà Nội và được tổ chức thành 3 đội chuyên trách bao gồm đội Cáp, đội Máy và đội Xây dựng. Ngày 18/12/1996, Công ty Xây lắp Bưu điện Hà Nội được chính thức thành lập theo Quyết định số 4351/QĐ-TCCB của Tổng Công ty Bưu chính viễn thông Việt Nam thay thế cho Công ty Xây dựng Bưu điện Hà Nội và trở thành một trong 15 thành viên chính thức của Bưu điện Hà Nội, hạch toán kinh tế phụ thuộc.

Thực hiện chủ trương đổi mới sắp xếp lại doanh nghiệp, cuối năm 2000, Công ty Xây lắp Bưu điện Hà Nội được chuyển đổi thành công ty cổ phần theo Quyết định số 950/QĐ-TCBĐ ngày 13/10/2000 và trở thành doanh nghiệp đầu tiên thuộc khối xây lắp của Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam được cổ phần hoá và niêm yết trên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Sau hơn 8 năm hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, nhờ phát huy được tinh thần chủ động, sáng tạo của người lao động, Hacisco đã gặt hái được nhiều thành công: vốn điều lệ tại thời điểm thành lập là 12 tỷ đồng, đã tăng 5 lần, đạt mức 60 tỷ đồng vào cuối năm 2007. Doanh thu tăng từ mức 49,8 tỷ đồng năm 2001 lên tới 113 tỷ đồng năm 2008. Ngoài ra, Công ty còn mở rộng thêm các ngành nghề kinh doanh mới như: gia công sản xuất vật liệu, kinh doanh bất động sản, sản xuất sơn và các sản phẩm nhựa khác ...

2, Định hướng phát triển của Công ty

Trong thời gian tới, Công ty vẫn tập trung vào hoạt động xây lắp bưu chính viễn thông, tiếp cận và mở rộng thị trường, đặc biệt là thị trường ở TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh vùng đồng bằng Nam bộ, bám sát kế hoạch ngân sách mạng cáp của TP Hà Nội và các địa phương để tăng doanh thu và thu nhập.

Bên cạnh đó, Công ty còn chủ trương tăng cường hoạt động kinh doanh bất động sản thông qua các dự án xây dựng căn hộ chung cư cao cấp, các dự án xây dựng văn phòng và nhà xưởng cho thuê. Tuỳ theo khả năng, lợi thế của Công ty và điều kiện thị trường, Công ty sẽ đẩy mạnh các hoạt động đầu tư tài chính khác theo các hình thức đầu tư trực tiếp hoặc ủy thác qua Tập đoàn VNPT.

BÀI PHÁT BIỂU CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN 2008

Năm 2008 là năm thứ 8 Công ty hoạt động theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty cổ phần. Thay mặt Hội đồng quản trị tôi xin báo cáo một số nét cơ bản của Công ty và công tác chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty năm 2008 như sau :

I. Tổng quan về Công ty cổ phần XLBĐ Hà nội

1, Đánh giá chung:

HACISCO là một trong 4 đơn vị hạch toán độc lập thuộc khối xây lắp của Tổng Công ty Bưu chính viễn thông Việt Nam, có khả năng độc lập và linh hoạt cao trong hoạt động kinh doanh. Là Công ty đầu tiên thuộc khối xây lắp của VNPT chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, niêm yết trên TTGDCK, Công ty đã trở thành một công ty đại chúng, giữ một vị thế quan trọng trong ngành xây lắp bưu chính viễn thông.

Triển vọng phát triển : Trong giai đoạn 2001 - 2010, Xét trên toàn cảnh bao gồm chính sách vĩ mô của Nhà nước, sự phát triển của nền kinh tế và kế hoạch đầu tư của VNPT, triển vọng phát triển đối với các doanh nghiệp xây lắp bưu chính viễn thông nói chung và của Công ty cổ phần xây lắp bưu điện Hà Nội nói riêng trong những năm tới là rất khả quan.

Trong 8 năm kể từ sau khi cổ phần hóa, hoạt động kinh doanh của Công ty đã đạt được những kết quả khả quan. Tốc độ tăng doanh thu thuần bình quân hàng năm đạt trên 15%, vượt so với kế hoạch dài hạn Công ty đã đề ra là 7%/năm . Vốn chủ sở hữu của Công ty cũng đạt mức tăng trưởng cao bình quân 20%/năm. Số liệu tài chính trong 8 năm qua cho thấy Công ty hoạt động tốt sau khi chuyển từ DNNN thành Công ty cổ phần. Kết quả đó đã được xã hội và các nhà đầu tư đánh giá cao thông qua hoạt động của Công ty tại các tỉnh thành phố trong cả nước và tình hình giao dịch cổ phiếu của Công ty trên Trung tâm giao dịch chứng khoán.

2, Ngành nghề kinh doanh đã đăng ký và đăng ký bổ sung trong năm 2007.

- Tư vấn, thiết kế và thi công các công trình xây lắp Bưu chính - Viễn thông;
- Tư vấn, thiết kế và thi công các công trình xây lắp dân dụng và giao thông;
- Sản xuất vật tư , vật liệu phục vụ các công trình trên;
- Xây lắp các công trình về Phát thanh- Truyền hình
- Buôn bán vật tư ngành BC-VT, phát thanh- truyền hình, cơ điện lạnh, giao thông.
- Kinh doanh nhà.
- Tư vấn khảo sát, giám sát, thẩm định, lập dự án, dự toán công trình BC-VT.
- Quản lý, giám sát các công trình xây dựng trong lĩnh vực dân dụng, công nghiệp và thông tin
- Duy tu bảo dưỡng các tổng đài điện thoại, các thiết bị thông tin liên lạc, các mạng cáp đồng, cáp quang nội tỉnh, liên tỉnh.
- Xây dựng các công trình công nghiệp.
- Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi, mặt bằng

Tuy nhiên, hiện nay Công ty mới tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính là Thiết kế, thi công các công trình BC-VT và SX vật tư, vật liệu phục vụ thi công các công trình (*Chiếm khoảng 90%*). Các ngành nghề khác đăng ký chờ cơ hội thị trường và phục vụ cho sự phát triển trong tương lai của Công ty.

3, Vốn điều lệ : 60 tỷ đồng (Trong đó Vốn nhà nước- Tập đoàn BC-VT Việt nam là 28,4% = 17 tỷ đồng) - Đại diện quản lý vốn: Ông Nguyễn Quốc Cường 9 tỷ; Ông Nguyễn Tài Trung 6 tỷ; Ông Phạm Đăng Minh 2 tỷ.

Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2008

1, Kết quả sản xuất kinh doanh

Đánh giá chung :

a, - Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2007: Doanh thu đạt 89.4% so với KH cả năm – bằng 95% so cùng kỳ 2006, số tuyệt đối giảm khoảng 8 tỷ; Lợi nhuận đạt 99.86% KH cả năm – bằng 80% so cùng kỳ 2006.

- Tỷ xuất Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu = 11% ; Tỷ xuất Lợi nhuận / Vốn điều lệ = 21%; Tỷ suất lợi nhuận / Vốn chủ sở hữu = 8%; Thu nhập trên 1 CP = 1.136 đồng ... đã thể hiện hiệu quả cao của công tác tổ chức sản xuất và công tác quản lý chi phí của Công ty trong điều kiện khó khăn của nền kinh tế.

- Vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2007 là 154.018 triệu, đến 31/12/2008 là 158.335 triệu (Tăng 2%)

2, Về cơ sở vật chất và mở rộng kinh doanh.

Quản lý và sử dụng hợp lý, có hiệu quả tài sản hiện có của Công ty, cụ thể là:

- Lô đất ở khu công nghiệp Lê Minh Xuân- Thành phố HCM: Tổng diện tích là 10.640 m², đã hợp đồng cho thuê nhà xưởng và đất khoảng 6.400 m² , bình quân 1 năm sau khi trừ chi phí có thể thu về gần 1 tỷ đồng.

- Khu chung cư Láng Trung, còn lại 3 tầng (875m²) cho thuê, giá 15,8 USD/m²/tháng trước thuế – Một năm thu trên 3 tỷ đồng

- Khu đất ở TP Hà Tĩnh 6.000 m² – Một phần để sản xuất, một phần cho thuê 60 triệu một năm.

- Ngoài ra, tại 51 Vũ Trọng Phụng, Công ty còn cho các đơn vị khác thuê 120 m² nhà làm việc, giá thuê bình quân 1 tháng 20.000.000 đồng (1 năm là 240 triệu đồng).

- Thực hiện góp vốn vào Công ty Cổ phần CPN bưu điện, theo tiến độ góp vốn của các cổ đông sáng lập, đến 31/12/2007 Công ty đã góp đủ 7 tỷ đồng (10% VDL của Công ty CP Chuyển phát nhanh Bưu Điện – Hiện công ty làm ăn hiệu quả, cổ tức trả hàng năm là 20%)

- Dự án xưởng cơ khí tại khu công nghiệp Bích Hoà - Hà Tây đã nhận 10.000 m² đất mặt bằng, tổng chi phí tiền thuê đất là 3,85 tỷ, đã thanh toán 3,5 tỷ, đã được cấp sổ đỏ và giấy phép đầu tư, kinh phí đầu tư đến 31/12/2008 là 8.050 triệu, tùy điều kiện thị trường, năm 2009 và các năm tiếp theo Công ty sẽ mở rộng đầu tư để sử dụng tối đa đất đai hiện có.

Tóm lại : Mặc dù còn nhiều khó khăn cần phải giải quyết, nhưng được sự chỉ đạo, điều hành của HĐQT, sự quyết tâm cao của ban Giám đốc và của CBCNV, trong năm 2008 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do khủng hoảng kinh tế Công ty vẫn đạt được những kết quả đáng biểu dương, khích lệ. Thể hiện hướng đi đúng đắn của doanh nghiệp trong cơ chế thị trường.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Năm 2008 là năm thứ 8 Công ty hoạt động theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty cổ phần. Thay mặt Ban giám đốc điều hành tôi xin báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch cả năm 2008 và dự kiến kế hoạch năm 2009 cụ thể như sau:

II. Tình hình chung :

- Năm 2008 là năm có nhiều diễn biến phức tạp. Đầu năm, lạm phát cao và kéo dài, cuối năm nền kinh tế chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới giá cả vật tư phục vụ sản xuất tăng, giảm từng ngày, trong khi đó quyết toán công trình không được điều chỉnh giá vật tư theo qui định của Chính phủ ... ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động SXKD.

Trong bối cảnh đó, Công ty vẫn khắc phục khó khăn đảm bảo ổn định sản xuất, giữ vững thị trường – Tình hình cụ thể như sau:

III. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2008

1. Kết quả sản xuất kinh doanh.

Chỉ tiêu	Kế hoạch cả năm	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	So cùng kỳ 2007
- Doanh thu thuần	160.000 triệu	119.804 triệu	75%	72%
+ Hoạt động xây lắp		113.155 triệu		
+ Hoạt động tài chính		4.083 triệu		
+ Hoạt động khác		2.566 triệu		
- Lợi nhuận sau thuế	15.000 triệu	12.724 triệu	84%	90%
- Lãi cổ tức	15%/năm	15%/năm	100%	100%
- Thu nhập B/q 1 CP		2.136 đ/CP		41%

- Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2008: Doanh thu đạt 75% so với KH cả năm – bằng 72% so cùng kỳ 2007, số tuyệt đối giảm khoảng 39 tỷ; Lợi nhuận đạt 84% KH cả năm – bằng 86% so cùng kỳ 2007.

Việc hoàn thành kế hoạch năm 2008 chưa cao là do những nguyên nhân chủ yếu sau:

+ Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới, các đối tác giảm đầu tư dẫn đến giảm lượng khách hàng.

+ Kế hoạch đầu tư năm 2008 của Tập đoàn không lớn, trong khi đó sự cạnh tranh khốc liệt trong lĩnh vực xây lắp buộc hầu hết các công trình đều phải giảm

thầu với giá trị lớn; Mặt khác, giá cả vật tư không ngừng tăng vào đầu năm và giảm vào cuối năm mà không được điều chỉnh giá trong quyết toán là những nguyên nhân chính làm cho Doanh thu, Lợi nhuận năm 2008 không đạt được như kế hoạch đề ra.

+ Việc giữ vững thị trường cũ và mở rộng thị trường mới ở tất cả các tỉnh, thành phố vẫn được quan tâm đúng mức, tuy nhiên, với nhiều lý do, nhiều thị trường đã không giữ được. Trong năm Công ty ký kết được 144 hợp đồng kinh tế với tổng giá trị 73,2 tỷ đồng - Bằng 54% năm 2007. (Trong đó: Miền Bắc 60,2 tỷ; Miền Trung 15,0 tỷ; Miền Nam 24,8 tỷ)

Các hợp đồng năm 2008 chưa ghi nhận doanh thu và những hợp đồng các năm trước chuyển sang thì Công ty có 90 tỷ hợp đồng gói đầu cho năm tài chính 2009.

- Công tác quản lý vẫn được quan tâm đúng mức, thể hiện ở kết quả: Tỷ suất Lợi nhuận / Doanh thu = 11% ; Tỷ suất Lợi nhuận / Vốn điều lệ = 21% (Vốn điều lệ tính là 60 tỷ) . Việc thi công các công trình vẫn được chỉ đạo sát sao, kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình thi công để đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình theo hợp đồng đã ký và theo yêu cầu về quản lý chất lượng ISO 9001-2000.

2. Một số dự án đầu tư năm 2008.

- Dự án xưởng cơ khí tại khu công nghiệp Bích Hoà - Hà Tây đã nhận 10.000 m² đất mặt bằng, tổng chi phí tiền thuê đất là 3,85 tỷ, đã thanh toán 3,5 tỷ, đã được cấp sổ đỏ và giấy phép đầu tư, kinh phí đầu tư 8.050 triệu, cụ thể như sau:

+ Chi phí tiền thuê đất là 3,85 tỷ, đã thanh toán 3,5 tỷ,

+ Xây tường rào: 220 triệu

+ Trạm biến áp: 230 triệu

+ Khu văn phòng: 110 triệu

+ Xưởng SX sơn: 1.800 triệu (Tr đó nhà xưởng 1.000m = 1.160 triệu; Máy móc thiết bị 350 triệu, công suất 50 tấn SP/tháng)

+ Xưởng SX nhựa: 2.190 triệu (Tr đó nhà xưởng 1.000m = 1.180 triệu; Máy móc thiết bị 1.000 triệu, công suất 15 tấn SP/tháng)

Tuy nhiên, đây là giai đoạn đầu, phải vừa sản xuất vừa tiếp thị bán sản phẩm nên SX còn cầm chừng.

- Dự án nhà G Thành công, đã kết thúc giai đoạn Điều tra xã hội học, đang lập dự án xây dựng theo Công văn giao nhiệm vụ của UBND TP Hà Nội.

3. Tình hình giao dịch cổ phiếu của Công ty năm 2008.

Giá giao dịch cao nhất là 56.000 đồng (Phiên đầu năm) - Giá giao dịch thấp nhất 10.200 đồng/CP (Phiên 26/12/08)

Tổng khối lượng giao dịch 251 phiên của năm 2008 là 604.700 lô, giá trị giao dịch 145 tỷ đồng (Bằng 18% so với năm 2007). Do thị trường năm 2008 liên tục đi xuống, khối lượng và giá CP giảm nhiều so với năm 2007.

- Việc đầu tư mua cổ phiếu OTC :

TT	Tên đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Cổ tức nhận 08
1	Cty CP thiết kế bưu điện	20.000	12.518	250.375.110	30.000.000
2	Cty CP xây lắp bưu điện Cần Thơ	15.000	10.430	156.450.000	
3	Cty CP NGĐT những trang vàng	15.000	12.560	188.400.000	43.500.000
4	Cty CP xây lắp BĐ Hải Phòng	13.560	10.295	139.600.000	
5	Cty CP nhựa Sam Phú	58.136	10.000	581.360.000	
6	CTy CP Chuyển phát nhanh BĐ	700.000	10.000	7.000.000.000	775.231.510
7	CTy CP TM & DL BĐ Hà Tĩnh	50.000	10.000	500.000.000	
8	Thủy sản Ntaco	300.000	28.387	8.516.114.000	206.114.000
	Cộng	1.171.696		17.332.299.110	1.054.845.510

IV. Dự kiến kế hoạch năm 2009

Năm 2009 được dự báo tình hình kinh tế vẫn còn diễn biến phức tạp, khó lường. Trong bối cảnh đó Công ty tạm dự kiến kế hoạch như sau:

1, Doanh thu, lợi nhuận

Chỉ tiêu	KH cả năm	So năm trước
- Doanh thu	120 tỷ	106%
- Lợi nhuận sau thuế	13 tỷ	102%
- Lãi cổ tức tối thiểu	10%	

2, Thu nhập bình quân của CNVC trên 4.000.000 đ/ tháng.

3, Tăng cường tiếp thị để phát triển và giữ vững thị trường trong ngành.

4, Bám sát kế hoạch ngân hoá mạng cáp của Thành phố Hà Nội và các địa phương để đảm bảo sự tăng trưởng trong năm 2009 và các năm sau.

5, Tăng cường công tác quyết toán và thanh toán tiền công trình đảm bảo vốn cho SXKD.

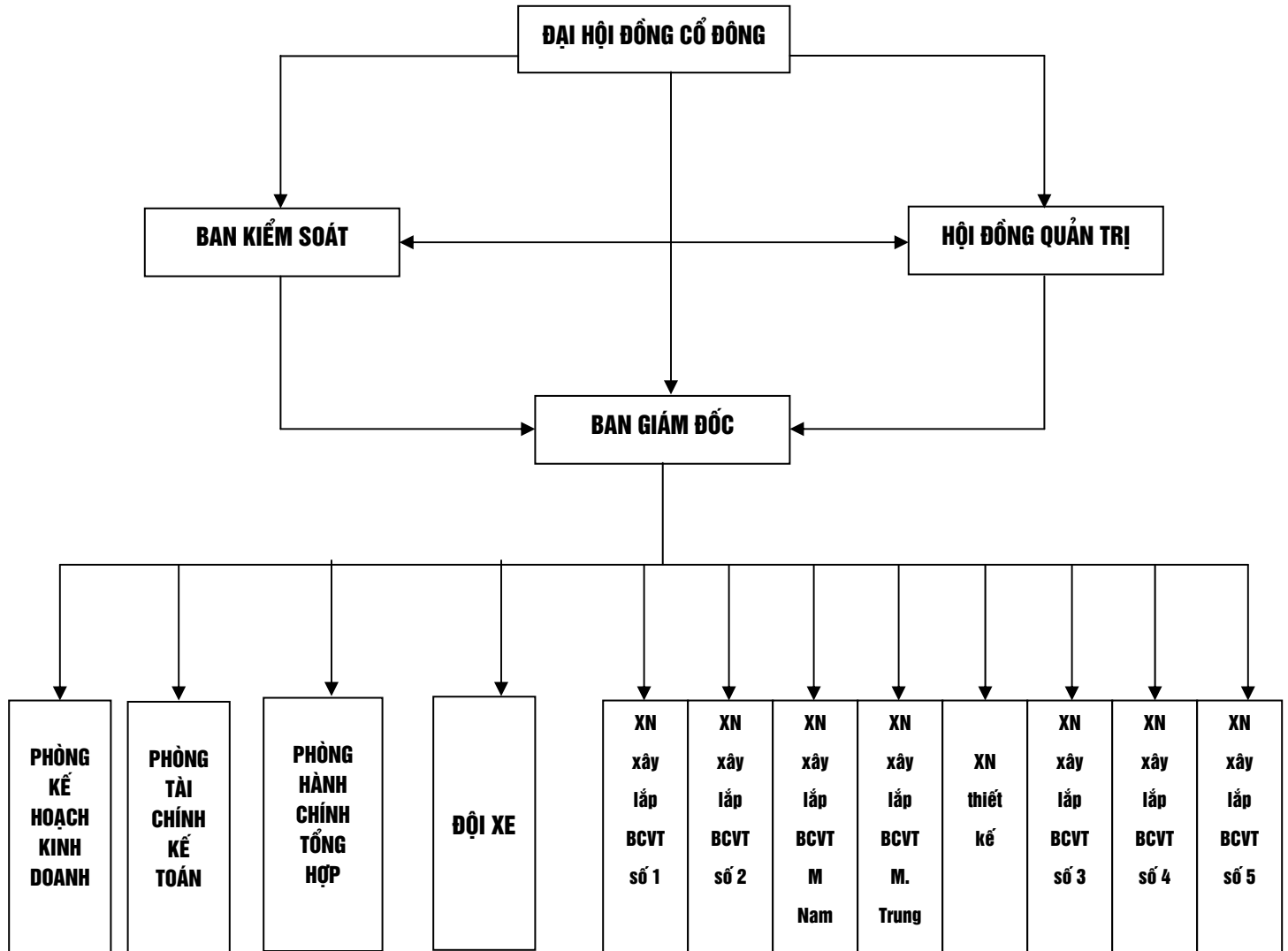
5, Xúc tiến thực hiện dự án “ Xây dựng lại nhà G khu tập thể Thành Công- quận Ba Đình” để UBND TP Hà Nội quyết định để có thể khởi công vào quý 3/2010.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1, Đội ngũ cán bộ công nhân viên:

- Tổng số cán bộ CNV đến 31/12/2007 là 174 người – Trong đó : Trực tiếp SX 148 người, chiếm 85%-, Quản lý 26 người, chiếm 15%
- Về trình độ : Đại học và Cao đẳng 80 người, chiếm 46%; Trung cấp 11 người, chiếm 6%; Sơ cấp và lao động phổ thông 83 người, chiếm 48%

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty :



2.2

2. Hội đồng Quản trị:

HĐQT hiện có 7 người, nhiệm kỳ 5 năm.

Trong đó:

- Thành viên trực tiếp điều hành:

	Họ tên	Chức vụ
1	Phạm Hữu Xuân	Tổng giám đốc
2	Phạm Đức Hạnh	Phó tổng giám đốc
3	Đình Tiến Vịnh	Phó tổng giám đốc

- Thành viên không trực tiếp điều hành:

	Họ tên	Chức vụ
1	Nguyễn Quốc Cường	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Bá Trung	UV Hội đồng quản trị
3	Nguyễn Tài Trung	UV Hội đồng quản trị
4	Huỳnh Tấn Chung	UV Hội đồng quản trị

*** Ông Nguyễn Quốc Cường**

Chức vụ hiện tại : Phó giám đốc Viễn thông Hà Nội
Giới tính : Nam
Ngày, tháng, năm sinh : 04/04/1970
Nơi sinh : Bắc Ninh
Quốc tịch : Việt nam Dân tộc : Kinh
CMTND/ Hộ chiếu số: 012330841
Quê quán : Đắp Cầu – Bắc Ninh
Địa chỉ thường trú : 21 ngõ 59 - Láng Hạ - Hà nội
Số điện thoại cơ quan :
Trình độ văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điện tử Viễn thông, Cử nhân Quản lý Kinh tế,
Cao học công nghệ thông tin RMIT University.
Quá trình công tác :
- Từ 1996 đến 2001 : Trưởng phòng Máy tính Công ty điện thoại Hà nội
- Từ 2002 đến 2003 : Phó Phòng Quản lý viễn thông – Bưu điện Thành phố Hà nội
- Từ 2003 đến 2007 : Trưởng Phòng Quản lý viễn thông – Bưu điện TP Hà nội
- Từ 2007 đến 4/2008 : Trưởng Phòng Mạng và Dịch vụ viễn thông
Bưu điện Thành phố Hà nội
- Từ tháng 4/2008 đến nay : Phó giám đốc Viễn thông Hà Nội
Số cổ phần nắm giữ: 900.000 cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện vốn Nhà nước: 900.000 cổ phần - 15% (Vốn VNPT)

*** Ông Phạm Hữu Xuân**

Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc CTCP Xây lắp Bưu điện HN
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 16/01/1946
Nơi sinh: Đa Phúc - Vĩnh Phú
Quốc tịch: Việt Nam

CMTND số: 011 997 508 Ngày cấp: 21/01/1997 Tại: Hà Nội
Quê quán: Bắc Sơn, Sóc Sơn, Hà Nội
Địa chỉ thường trú: Số 8 Nguyễn Văn Ngọc, Ba Đình, Hà Nội
Số điện thoại cơ quan: 048 584 372
Trình độ văn hoá: 10/10
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác:
07/1965 - 06/1969: Nhân viên Bưu điện xã Phúc Yên - Vĩnh Phú
07/1969 - 09/1973: Cán bộ kỹ thuật Bưu điện tỉnh Vĩnh Phú
10/1973 - 08/1976: Chuyên gia kỹ thuật Bưu điện - giúp Bưu điện Lào.
09/1976 - 09/1977: Cán bộ Bưu điện tỉnh Vĩnh Phú
10/1977 - 08/1981: Phó Bưu điện huyện Sóc Sơn
09/1981 - 06/1994: Trưởng phòng Bưu điện huyện Sóc Sơn
07/1994 - 11/1995: Giám đốc Công ty Bưu chính - Phát hành báo chí BĐ
HNội
12/1995 - 06/2000: Giám đốc Công ty Xây dựng Bưu điện Hà Nội (sau là
Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà Nội)
07/2000 - nay: Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Hacisco
Số cổ phần nắm giữ: 49.493 cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 49.493 cổ phần - 0,82%

*** Ông Trần Bá Trung**

Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty Tài chính Bưu điện, Ủy viên HĐQT Hacisco
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 20/09/1957
Nơi sinh: Xuân Phổ, Nghi Xuân, Hà Tĩnh
Quốc tịch: Việt Nam
CMTND số: 010 969 284 Ngày cấp: 24/09/2001 Tại: Hà Nội
Quê quán: Xuân Phổ, Nghi Xuân, Hà Tĩnh
Địa chỉ thường trú: phòng 17 nhà A, tập thể Bưu điện, phố 336, Hà Nội
Số điện thoại cơ quan: 04 577 1096
Trình độ văn hoá: 10/10
Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ kinh tế
Quá trình công tác:
1981 - 1992: CV Vụ Kế toán - Thống kê - Tài chính, Tổng cục Bưu điện
1992 - 1993: CV Ban Kế toán - Thống kê - TC, Tổng Công ty BC-VT N
1993 - 1994: Kế toán trưởng Công ty Thông tin Di động.
1994 - 1998: Phó Giám đốc Công ty Thông tin Di động
1998 - Nay: Giám đốc Công ty Tài chính Bưu điện

Hiện nay: Giám đốc Công ty tài chính Bưu điện, Ủy viên HĐQT Hacıco
Số cổ phần nắm giữ: 279.706 cổ phần - mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 4.000 cổ phần – 0,06%
+ Đại diện vốn Nhà nước: 275.706 cổ phần (Vốn Cty Tài chính BĐ)

*** Ông Nguyễn Tài Trung**

Chức vụ hiện tại : Phó Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ lao động Viễn thông Hà nội
Giới tính : Nam
Ngày, tháng, năm sinh : 30/04/1963
Nơi sinh : Hà nội
Quốc tịch : Việt nam Dân tộc : Kinh
CMTND/ Hộ chiếu số: 011258908 do Công an Hà nội cấp.
Quê quán : Thanh Văn – Thanh Chương – Nghệ An
Địa chỉ thường trú : Phòng 305 Bách Khoa – Hai Bà Trưng – Hà nội
Số điện thoại cơ quan :
Trình độ văn hoá : 10/10
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điện lạnh - Tin học, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.
Quá trình công tác :
- Từ 1995 đến 2003 : Đội trưởng Đội cơ điện điều hoà - Công ty điện thoại Hà nội
- Từ 2003 đến 2007 : Phó Phòng Tổ chức cán bộ – Lao động tiền lương
Bưu điện Thành phố Hà nội
- Từ 2007 đến nay : Phó Phòng Tổ chức cán bộ – Lao động tiền lương
Viễn thông Hà nội
Số cổ phần nắm giữ: 600.000 cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện vốn Nhà nước: 600.000 cổ phần - 10% (Vốn VNPT)

*** Ông Huỳnh Tấn Chung**

Chức vụ hiện tại : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Công ty cổ phần đầu tư và sản xuất Việt - Hàn.
Giới tính : Nam
Ngày, tháng, năm sinh : 02/06/1974
Nơi sinh : Đà Nẵng
Quốc tịch : Việt nam Dân tộc : Kinh
CMTND/ Hộ chiếu số: 201435210 do Công an Đà Nẵng cấp ngày 13/09/2007.
Quê quán : Hải Châu - Đà Nẵng
Địa chỉ thường trú : 158 Bạch Đằng – Quận Hải Châu – Thành phố Đà Nẵng
Số điện thoại cơ quan : 0511.3889979

Trình độ văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế, Đại học Điện tử Viễn thông.
Quá trình công tác :
- Từ 1996 đến 2002 : Chuyên viên Kế hoạch đầu tư – Bưu điện Tỉnh Quảng nam
- Từ 2002 đến 2006 : Ủy viên TT HĐQT, Tổng Giám đốc
Công ty cổ phần Xây lắp và PTDV Bưu điện Quảng Nam
- Từ 2007 đến nay : Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Xây lắp và PTDV
Bưu điện Quảng Nam
- Từ 2003 đến nay : Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc
Công ty cổ phần Đầu tư và Sản xuất Việt – Hàn
- Từ 2006 đến nay : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Nam Hội An
- Từ 2006 đến nay : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Hạ tầng Phồn Vinh
Số cổ phần nắm giữ : 0 CP

*** Ông Phạm Đức Hạnh**

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần xây lắp Bưu điện Hà Nội
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 22/11/1966
Nơi sinh: Xã Phương Đình, Đan Phượng, Hà Tây
Quốc tịch: Việt Nam
CMTND số: 011 426 633 Ngày cấp: 16/12/1997 Tại: Hà Nội
Quê quán: Xã Phương Đình, Đan Phượng, Hà Tây
Địa chỉ thường trú: Phòng 102B, B11 Nam Thành Công, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại cơ quan: 048 581 088
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Điện tử viễn thông
Quá trình công tác:
1987 - 1991: Công nhân Công ty Xây dựng Bưu điện Hà Nội
1992 - 1996: Đội phó Công ty Xây dựng Bưu điện Hà Nội
1997 - 2000: Trưởng phòng kỹ thuật - Công ty Xây lắp Bưu điện Hà Nội
2001 - nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà Nội
Số cổ phần nắm giữ: 22.759 cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 22.759 cổ phần - 0,38%

*** Ông Đinh Tiến Vịnh**

Chức vụ hiện tại : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần xây lắp Bưu điện Hà Nội
Giới tính : Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 09/09/1975

Nơi sinh : Hà Đông – Hà Tây

Quốc tịch : Việt nam Dân tộc : Kinh

CMTND/ Hộ chiếu số: 111403936 cấp ngày 28/10/1996 tại CA Tỉnh Hà Tây

Quê quán : Văn Hoàng – Phú Xuyên – Hà Tây

Địa chỉ thường trú : Số 86 Trần Phú - Phường Văn Mỗ– Hà Đông – Hà Tây

Số điện thoại cơ quan : 04 8583302

Trình độ văn hoá : Đại học

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điện tử Viễn thông, Cử nhân Tin học, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp

Quá trình công tác :

Từ T1/1999 đến T7/2002 : Kỹ sư - Công ty Xây lắp Bưu điện Hà nội nay là Công ty cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà nội

Từ T8/2003 đến T9/2006 : Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp BCVT số 2 – Công ty cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà nội

Từ T10/2006 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Cty CP Xây lắp Bưu điện Hà nội

Số cổ phần nắm giữ: 5.413 cổ phần

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 5.413 cổ phần - 0,09%

3. Ban Kiểm soát

* Ông Phạm Đăng Minh

Chức vụ hiện tại : Phó Trưởng Phòng Kế toán Thống kê Tài chính
Viễn thông Hà nội

Giới tính : Nam

Ngày, tháng, năm sinh : 01/04/1965

Nơi sinh : Hà nội

Quốc tịch : Việt nam Dân tộc : Kinh

CMTND/ Hộ chiếu số: 013006509 do Công an Hà nội cấp ngày 06/10/2007.

Quê quán : Đông Sơn - Đông Hưng – Thái Bình

Địa chỉ thường trú : Số 1/696 Nguyễn Văn Cừ – Gia Thụy – Long Biên – Hà nội

Số điện thoại cơ quan :

Trình độ văn hoá : 10/10

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác :

- Từ 1995 đến 1997 : CV Phòng Kế toán Công ty Hoá chất – Bộ Thương mại

- Từ 1997 đến 1999 : Tổ trưởng Tổ kế toán TT Kinh doanh Chất dẻo

Công ty Hoá chất – Bộ Thương mại

- Từ 1999 đến 2000 : CV Kế toán Bưu điện Đông Anh

- Từ 2000 đến 2002 : Kế toán trưởng Bưu điện Đông Anh
- Từ 2002 đến nay : Phó Trưởng Phòng Kế toán Thống kê Tài chính
Viễn thông Hà nội
Số cổ phần nắm giữ: 200.000 cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện vốn Nhà nước: 200.000 cổ phần - 3.3% (Vốn VNPT)

*** Ông Trần Minh Vượng - Ủy viên Ban Kiểm soát**

Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Bưu điện tỉnh Phú Thọ
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 15/10/1968
Nơi sinh: Xã Tam Thái, Tam kỳ, Quảng Nam
Quốc tịch: Việt Nam
CMTND số: 130 878 926 Cấp ngày: 18/10/2000 Tại: Phú Thọ
Quê quán: Xã Tam Thái, Tam kỳ, Quảng Nam
Địa chỉ thường trú: Tổ 3, Phố Sông Thao, Phường Thọ Sơn, Việt Trì, Phú Thọ
Số điện thoại cơ quan: 0210 846 352
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế tài chính
Quá trình công tác:
1988 - 1992: Học Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội
1992 - 1993: Kế toán Công ty BC-PHBC Vĩnh Phú
1993 - 1997: Kế toán trưởng Bưu điện huyện Thanh Ba, Phú Thọ
1997 - 2000: Chuyên viên Văn phòng Bưu điện tỉnh Phú Thọ
2000 - 2002: Phó phòng kế toán, Bưu điện tỉnh Phú Thọ
2002 - nay: Kế toán trưởng Viễn thông Phú Thọ
Số cổ phần nắm giữ: 11.072 cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 11.072 cổ phần - 0,18%

*** Bà Trần Thu Nhận - Ủy viên Ban Kiểm soát**

Chức vụ hiện tại : CV Phòng Kế hoạch Kỹ thuật Ủy viên Ban Kiểm soát
Giới tính : Nữ
Ngày, tháng, năm sinh : 08/03/1973
Nơi sinh : Thái Nguyên
Quốc tịch : Việt nam Dân tộc : Kinh
CMTND/ Hộ chiếu số : 095003224 cấp ngày 7/10/1998 tại CA tỉnh Bắc Kạn
Quê quán : An Vỹ – Châu Giang – Hải Dương
Địa chỉ thường trú : Tổ 30- Phường Hoàng Văn Thụ- Thành phố Thái

Nguyên – Tỉnh Thái Nguyên

Số điện thoại cơ quan : 04 8583304

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác :

- Từ T9/1997 đến T3/2003 : Chuyên viên Bưu điện Tỉnh Bắc Kạn

- Từ 4/2003 đến nay : Chuyên viên Công ty cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà nội

Số cổ phần nắm giữ: 2.000 cổ phần

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần - 0,03%

• **Quyền lợi của HĐQT & BKS : (Tiền thù lao)**

STT	Họ tên	Chức vụ	Tiền thù lao, thưởng 2008
1	Nguyễn Quốc Cường	Chủ tịch HĐQT	16.800.000
2	Phạm Hữu Xuân	UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	21.600.000
3	Phạm Đức Hạnh	UV HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	21.600.000
4	Đình Tiến Vịnh	UV HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	21.600.000
5	Trần Bá Trung	UV Hội đồng quản trị	21.600.000
6	Nguyễn Tài Trung	UV Hội đồng quản trị	14.400.000
7	Huỳnh Tấn Chung	UV Hội đồng quản trị	14.400.000
8	Phạm Đăng Minh	Trưởng Ban kiểm soát	14.400.000
9	Nguyễn Minh Vượng	UV Ban kiểm soát	18.000.000
10	Trần Thu Nhạn	UV Ban kiểm soát	18.000.000
	Tổng số		182.400.000

3. Ban Giám đốc

*** Ông Phạm Hữu Xuân**

Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần XLBĐ Hà Nội
Lý lịch chi tiết được nêu ở trên.

*** Ông Trịnh Quốc Ân :**

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần xây lắp Bưu điện Hà Nội

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 10/9/1967

Nơi sinh: Xã Hương Sơn, Mỹ Đức, Hà Tây

Quốc tịch: Việt Nam

CMTND số: 012 619 248 Ngày cấp: 26/6/2003 Tại: Hà Nội
 Quê quán: Xã Hương Sơn, Mỹ Đức, Hà Tây
 Địa chỉ thường trú: Khu tập thể Đoàn 871, Gia Lâm, Hà Nội
 Số điện thoại cơ quan: 048 583 305
 Trình độ văn hoá: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán
 Quá trình công tác:
 1997 - 2000: Công nhân Công ty Xây lắp Bưu điện Hà Nội.
 2000 - 2002: Đội phó Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
 2002 - 2003: Đội trưởng - Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
 2003 - 2006: Giám đốc Xí nghiệp - Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
 2006 - nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
 Số cổ phần nắm giữ: 3.666 cổ phần – 0,06%
 Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 3.666 cổ phần

*** Ông Phạm Đức Hạnh**

Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT, Phó tổng Giám đốc Công ty CP XLBĐ Hà Nội
 Lý lịch chi tiết được nêu ở trên.

*** Ông Đinh Tiến Vịnh**

Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT, Phó tổng Giám đốc Công ty CP XLBĐ Hà Nội
 Lý lịch chi tiết được nêu ở trên.

- **Quyền lợi của Ban tổng giám đốc:** (Tiền lương, thù lao, thưởng và quyền lợi khác)

STT	Họ tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng 2008	Ghi chú
1	Phạm Hữu Xuân	Tổng giám đốc	341.815.091	
2	Phạm Đức Hạnh	Phó tổng giám đốc	174.345.429	
3	Đinh Tiến Vịnh	Phó tổng giám đốc	174.471.951	
	Tổng số		690.632.471	

TÌNH HÌNH KINH DOANH:

1. Đối với lĩnh vực xây dựng :

Đặc điểm ngành: Hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực xây lắp các công trình thông tin, chủ đầu tư là các đơn vị trực thuộc Tập đoàn Bưu chính – Viễn thông Việt Nam

CÁC CÔNG TRÌNH XÂY LẮP CÓ GIÁ TRỊ LỚN NĂM 2008

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	GIÁ TRỊ VNĐ
1	MR mạng cbể trạm viễn thông Vị Thanh và Phòng 7 Cty Viễn thông Cần Thơ - Hậu Giang GD 06-08	1,767,531,346
2	Mở rộng mạng cbể, cột Đài viễn thông Trung tâm Bu điện tỉnh Ninh Thuận	1,143,590,000
3	MR MNV BĐHN GD 03-05 (Đợt 3) vùng Tây Nam. TĐ Hoàng Liệt	1,053,331,000
4	XD hạ tầng cống bể khu đô thị Trần Lãm - VT Thái Bình	1,051,976,218
5	MR mạng cáp quang tỉnh Long An GD 06-08	5,366,205,590
6	XD tuyến cáp quang mạng man ETHERNET thuộc trung tâm viễn thông 2, Viễn thông Quảng Nam GD 2007-2008 GT: Xây lắp tuyến cáp và Cống bể	1,685,613,698
7	XD mở rộng các tuyến CQ kv Tây Ninh, Gò Dầu, Trảng Bàng, Bến Cầu, Dơng Minh Châu, Hoà Thành BDT Tây Ninh GD 06-08	4,570,539,337
8	Di chuyển hệ thống cống bể cáp thông tin - Dự án: Xây dựng đường Nguyễn Phong Sắc (đoạn từ đồng 32 đến đồng Hoàng Quốc Việt)	2,003,000,000
9	Mạng cáp quang ring III vùng Đông Bắc giai đoạn 2007-2008 Bưu điện TP Hà Nội	3,256,686,200
10	XD các tuyến truyền dẫn quang: Cầu Tao - Hoàng Minh - Hoàng Hoá ; Hà Trung - Gũ - Nga Nhân cho mạng Man ethernet	1,161,602,793
11	XD tuyến truyền dẫn cáp quang Bãi Cháy - Kênh Đồng - km11-Uông Bí - Mạo Khê - Đông Triều, TV Quảng Ninh năm 2008	1,573,713,584
12	XD tuyến truyền dẫn quang Thủ Dầu Một - Rạch Bắp và Tân Khánh - Tân Uyên tỉnh Bình Dương GD 06-08	1,947,169,486
13	XD các tuyến truyền dẫn CQ Nghĩa Trang - Hoàng Long - Ga Bỉm Sơn - Nhà máy xi măng Bỉm Sơn - Lam Sơn và Thọ Xuân - Tứ Trụ - Mục Sơn cho mạng MAN Ethernet	1,249,739,719
14	MR MNV khu vực TT viễn thông 3 - VT Quảng Ninh 2008	1,406,903,577
15	TC xây lắp + Vật liệu phụ Tuyến truyền dẫn CQ Yên Bái - Ba Khe - Nghĩa Lộ VT Yên Bái GD 07-08.	2,998,786,260
16	Xây dựng hạ tầng mạng VT trong các khu công nghiệp và đô thị mới huyện Quế Võ - Bắc Ninh 08	2,342,502,180
17	XD mạng cáp quang phục vụ mạng Man-E, TT VT 1, Viễn thông Bình Định	1,545,368,000

Các yếu tố cạnh tranh:

Những thuận lợi và khó khăn.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Tóm tắt các số liệu tài chính trong 02 năm liên tục gần nhất gồm:

CHỈ TIÊU	NĂM 2007	NĂM 2008
<u>A. Tài sản ngắn hạn</u>	<u>257.330.720.461</u>	<u>215.440.953.021</u>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	40.812.942.323	32.326.759.796
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	477.948.589	294.290.800
3. Các khoản phải thu	180.089.831.817	160.424.533.279
4. Hàng tồn kho	34.820.434.122	20.444.710.018
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.129.563.610	1.950.659.128
<u>B. Tài sản dài hạn</u>	<u>40.569.396.568</u>	<u>50.536.405.379</u>
1. Tài sản cố định	31.585.569.981	20.993.091.756
2. Bất động sản đầu tư		12.157.615.347
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	8.968.835.110	17.332.299.110
4. Tài sản dài hạn khác	14.991.477	53.399.166
TỔNG CỘNG TÀI SẢN, NGUỒN VỐN	<u>297.900.117.029</u>	<u>265.977.358.400</u>
<u>A. Nợ phải trả</u>	<u>143.881.770.508</u>	<u>107.642.156.737</u>
I. Nợ ngắn hạn	139.865.349.771	106.733.724.350
II. Nợ dài hạn	4.016.420.737	908.432.387
<u>B. Nguồn vốn chủ sở hữu</u>	<u>154.018.346.521</u>	<u>158.335.201.663</u>
I. Vốn chủ sở hữu	150.772.727.111	155.018.123.794
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	59.919.060.000	59.919.060.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	74.905.327.450	74.905.327.450
3. Cổ phiếu quỹ	0	-1.083.278.891
4. Quỹ đầu tư phát triển	1.977.240.772	5.808.376.752
5. Quỹ dự phòng tài chính	2.117.992.729	2.884.219.925
6. Lợi nhuận chưa phân phối	11.853.106.160	12.584.418.558
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	3.245.619.410	3.317.077.869

CHỈ TIÊU	Năm 2008
1, Hệ số khả năng thanh toán nợ = $\frac{TSLĐ}{Nợ\ ngắn\ hạn}$	2,01
2, Tỷ số nợ = $\frac{Nợ\ phải\ trả}{Tổng\ tài\ sản}$	40%
3, Tỷ suất tự tài trợ = $\frac{Nguồn\ vốn\ CSH}{Tổng\ TS}$	59%
4, Tỷ suất đầu tư = $\frac{TSCĐ}{Tổng\ tài\ sản}$	7%
5, Tỷ lệ LN thuần = $\frac{LN\ thuần}{DT\ thuần}$	11%
6, Tỷ lệ LN thuần/Vốn điều lệ	21%
7, Tỷ lệ LN thuần/Vốn CSH	8,2%
8, Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu = $\frac{Vốn\ CSH}{Số\ cổ\ phiếu}$	26.425
9, Thu nhập trên một cổ phiếu	2.136

TÌNH HÌNH CHI TRẢ CỔ TỨC:

Tỷ lệ chi trả cổ tức 15% - Thành tiền: 8.912.859.000 đồng

Ý KIẾN KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP:

Theo ý kiến chúng tôi, các báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh **trung thực và hợp lý** trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần xây lắp bưu điện Hà Nội tại thời điểm ngày 31/12/2007, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

TÌNH HÌNH CÁC ĐƠN VI TRỰC THUỘC

1, Xí nghiệp xây lắp Bưu chính viễn thông số 1

Địa chỉ: Số 51, Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Ngành nghề: Tư vấn, thiết kế thi công xây lắp các công trình BCVT

Tóm tắt tình hình tài chính:

1	Doanh thu	504.429.196
2	Giá vốn	491.982.167
3	Lợi nhuận gộp	12.447.029
4	Doanh thu tài chính	382.632
5	CP QLDN	4.055.759
6	LN từ HĐKD	8.773.902
7	LN trước thuế	8.773.902

2, Xí nghiệp xây lắp Bưu chính viễn thông số 2

Địa chỉ: Số 51, Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Ngành nghề: Tư vấn, thiết kế thi công các công trình xây lắp BCVT

Tóm tắt tình hình tài chính

1	Doanh thu	11.566.964.460
2	Giá vốn	10.314.719.036
3	Lợi nhuận gộp	1.252.245.424
4	Doanh thu tài chính	198.522
5	CP QLDN	287.374.160
6	LN từ HĐKD	965.069.786
7	Thu nhập khác	777.812
8	LN trước thuế	965.847.598

3, Xí nghiệp xây lắp Bưu chính viễn thông số 4

Địa chỉ: Số 51, Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Ngành nghề: Tư vấn, thiết kế thi công các công trình xây lắp BCVT

Tóm tắt tình hình tài chính

1	Doanh thu	14.092.642.193
2	Giá vốn	12.505.291.134
3	Lợi nhuận gộp	1.587.351.059
4	CP QLDN	419.779.167
5	LN từ HĐKD	1.167.571.892
6	LN trước thuế	1.167.571.892

4, Xí nghiệp xây lắp Bưu chính viễn thông số 5

Địa chỉ: Số 51, Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Ngành nghề: Tư vấn, thiết kế thi công các công trình xây lắp BCVT

Tóm tắt tình hình tài chính

1	Doanh thu	11.286.606.281
2	Giá vốn	9.780.814.111
3	Lợi nhuận gộp	1.505.792.170
4	CP QLDN	339.826.402
5	LN từ HĐKD	1.165.965.768
6	LN trước thuế	1.165.965.768

5, Xí nghiệp Thiết kế

Địa chỉ: Số 51, Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Ngành nghề: Tư vấn, thiết kế thi công các công trình xây lắp BCVT

Tóm tắt tình hình tài chính:

1	Doanh thu	1.580.542.878
2	Giá vốn	1.430.737.046
3	Lợi nhuận gộp	149.805.832
4	Doanh thu tài chính	138.733.348
5	CP QLDN	36.086.307
6	LN từ HĐKD	252.452.873
7	Thu nhập khác	27.795
8	Chi phí khác	22.316
9	Lợi nhuận khác	5.479
10	LN trước thuế	252.458.352

6, Xí nghiệp xây lắp Bưu chính Viễn thông phía Nam.

Địa chỉ: 198/A2, đường Hoàng Văn Thụ, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

Ngành nghề: Tư vấn, thiết kế, thi công các công trình xây lắp BCVT,

Tóm tắt tình hình tài chính

1	Doanh thu	20.099.857.009
2	Giá vốn	17.426.030.438
3	Lợi nhuận gộp	2.673.826.571
4	Doanh thu tài chính	5.837.226
5	CP QLDN	602.995.711
7	LN từ HĐKD	2.076.668.086
8	LN trước thuế	2.076.668.086

CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU TRONG NĂM 2008

1. Tình hình phân bổ cổ phiếu, trái phiếu: **Không**
2. Các nghiệp vụ liên quan đến cổ phiếu, trái phiếu: **Mua 50.000 CP quỹ**
3. Tình hình biến động giá cổ phiếu và khối lượng giao dịch trong năm vừa qua:
Giá giao dịch phiên đầu tiên của năm 2008 là 57.000 đồng/CP.
Giá giao dịch phiên cuối năm 2008 là 10.700 đồng/CP
Giá giao dịch cao nhất trong năm là 57.000 đồng /CP
Giá giao dịch thấp nhất là 10.100 đồng/CP
Giá trung bình năm 2008 là 24.045 đồng/CP,
Khối lượng giao dịch trung bình 1 phiên là 24.885 CP,

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2009:

Doanh thu: 120 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN: 13 tỷ đồng

Lãi cổ tức tối thiểu 12%/năm

2. **Các kế hoạch lên quan đến chứng khoán năm 2009:** Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 10:3 ; Phát hành riêng lẻ cho cán bộ NV và các đối tác để nâng vốn điều lệ đủ 80 tỷ.

CÁC DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG:

Theo Danh sách người sở hữu chứng khoán ngày 21/3/2008 (do TT lưu ký chứng khoán chi nhánh TP HCM cung cấp) thì số lượng và cơ cấu vốn cổ đông của Công ty như sau:

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	5.991.906 CP	
Trong đó;	<u>SL nắm giữ</u>	<u>Tỷ lệ</u>
- Cá nhân trong nước 2.461 người:	2.745.270 CP	45,8%
- Cá nhân nước ngoài 172 người:	1.318.686 CP	22%
- Tổ chức trong nước 38 tổ chức:	1.910.322 CP	31,8%
- Tổ chức nước ngoài 4 tổ chức:	17.628 CP	0,3%

Thông tin về cổ đông lớn:

- Tổ chức: Tập đoàn Bưu chính viễn thông VN, Địa chỉ: Tầng 15 Toà Nhà Ocean Park - Số 1 Đào Duy Anh - Hà Nội; Sở hữu 1.700.000 CP chiếm 28,4%
- Cá nhân: Ông Robert Alexander Stone, quốc tịch Singapore, địa chỉ 1 Sophia Road, #27-02 Peace Mansion, Singapore, sở hữu: 532.054 cp (8,9%)

PHỤ LỤC

Báo cáo kiểm toán gửi kèm .

Nơi nhận :

- UBCK NN
- Sở GDCK TP HCM
- Lưu KT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC